TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:46/2018/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày05tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018, giữa:

- ***Nguyên đơn***: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1983
- ***Bịđơn***: Chị Lê Thị H1, sinh năm 1989

Đều có nguyên quán và nơi ĐKHKTT: thôn TL, xã KĐ, huyện ỨH, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Văn H và chị Lê Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Phạm Văn H và chị Lê Thị H1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh H và chị H1 có 03 con chung là cháu Phạm Nhật M – sinh ngày 01/4/2014; Phạm Quỳnh C – sinh ngày 03/6/2012 và Phạm Quốc K – sinh ngày 12/11/2016. Giao chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung

Phạm Quốc K; Giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung Phạm Nhật M và Phạm Quỳnh C. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị H1 và anh H cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị H1 và anh H đềucó quyền, nghĩa vụ thăm nom conchung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh H và chị H1 đều xác nhận không có và đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn H nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp, anh H tự nguyện sung công quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại theo Biên lai số 0008567 ngày 20/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ỨH.

3.*Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ỨH;
- UBND xã KĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện